TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 358/2019/QĐST- HNGĐ	*……, ngày 22 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 521/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị NTT - sinh năm 1976; địa chỉ: Đội X, xã T, huyện G, Thành phố H.

Bị đơn: Anh DHM - sinh năm 1970; địa chỉ: Đội X, xã T, huyện G, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81,82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự, thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị NTT và anh DHM.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị NTT và anh DHM có 02 con chung là cháu DCT - sinh ngày 01/10/1998 và cháu DAN - sinh ngày 08/11/2008. Cháu DCT đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên Tòa án không điều chỉnh. Anh DHM được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu DAN. Chị Tỉnh phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng

kể từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu DAN đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Chị NTT và anh DHM không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị NTT tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị NTT đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 4841 ngày 08 tháng 11 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký và đóng dấu